

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh”**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ về việc quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;*

*Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 1996/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương đầu tư Dự án “Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Bến Tre” và Dự án “Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh”, vay vốn Quỹ Quốc tế về Phát triển nông nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định dự án tại Tờ trình số 01/TTr-HĐTĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 và Báo cáo số 01/BC-HĐTĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng thẩm định dự án.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh”, với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Dự án “Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh”.

2. Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

3. Chủ dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

4. Mục tiêu:

- Mục tiêu tổng thể: Hỗ trợ phát triển nông nghiệp bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu vùng Đồng bằng sông Cửu Long tại tỉnh Trà Vinh theo Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ.

- Mục tiêu cụ thể: Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh trên cơ sở liên kết vùng, tiểu vùng, gắn với thị trường, cải thiện thu nhập và giảm thiểu rủi ro cho nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, giúp duy trì tốc độ tăng trưởng và khả năng cạnh tranh ngành nông nghiệp của tỉnh.

5. Quy mô đầu tư:

- Hợp phần 1: Lập kế hoạch phát triển chuỗi giá trị trong khuôn khổ kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội và Kế hoạch vùng Mêkông, gồm 02 tiểu hợp phần: (i) Tiểu hợp phần 1.1: Xác định doanh nghiệp tham gia và xây dựng kế hoạch phát triển chuỗi giá trị; (ii) Tiểu hợp phần 1.2: Xây dựng các nền tảng đảm bảo phát triển bền vững chuỗi giá trị.

- Hợp phần 2: Đầu tư phát triển chuỗi giá trị; gồm 03 tiểu hợp phần; (i) Đầu tư cơ sở hạ tầng công thích ứng với biến đổi khí hậu; (ii) Đầu tư tư nhân phát triển chuỗi giá trị và (iii) Cung cấp dịch vụ phát triển kinh doanh, tài chính trung gian thực hiện chuỗi giá trị an toàn thực phẩm và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Hợp phần 3: Quản lý dự án; gồm 3 hoạt động chính: (i) Học tập và Quản lý tri thức; (ii) Giám sát và đánh giá và (iii) Vận hành Dự án.

6. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH tư vấn quản lý và phát triển ASEAN (ASEC).

7. Chủ nhiệm lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: TS. Dương Văn Xanh.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Các huyện: Càng Long, Cầu Kè, Tiểu Cần, Trà Cú, Châu Thành, Cầu Ngang, Duyên Hải, thị xã Duyên Hải và thành phố Trà Vinh.

9. Nhóm, loại dự án:

- Nhóm dự án: Nhóm B.

- Loại dự án: Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

10. Tổng mức đầu tư dự án: 37,1 triệu USD<sup>1</sup>, tương đương 853,3 tỷ đồng, trong đó:

a) Chi đầu tư: 706,424 tỷ đồng, cụ thể:

- Chi phí xây dựng	:	657,800	tỷ đồng;
- Chi phí quản lý đầu tư	:	7,086	tỷ đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	27,680	tỷ đồng;
- Chi phí khác	:	7,168	tỷ đồng;
- Chi phí dự phòng	:	6,690	tỷ đồng.

b) Chi sự nghiệp: 146,876 tỷ đồng, cụ thể:

- Chi phí mua sắm trang thiết bị:	:	0,800	tỷ đồng;
- Chi phí đào tạo, tập huấn, hội thảo	:	90,273	tỷ đồng;
- Chi phí tư vấn	:	39,800	tỷ đồng;
- Chi phí quản lý dự án (PMU)	:	16,003	tỷ đồng.

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2026.

12. Nguồn vốn: Vốn vay từ IFAD, vốn viện trợ không hoàn lại và vốn đối ứng ngân sách địa phương, cụ thể:

- Khoản vốn vay từ IFAD: 26 triệu USD, tương đương 598 tỷ đồng (chiếm 70,08%/TMĐT).

- Khoản vốn viện trợ không hoàn lại: 5,5 triệu USD, tương đương 126,5 tỷ đồng (chiếm 14,83%/TMĐT).

- Vốn đối ứng ngân sách địa phương: 5,6 triệu USD, tương đương 128,8 tỷ đồng (chiếm 15,09%/TMĐT).

13. Hình thức quản lý dự án: Thành lập Ban quản lý dự án mới theo quy định tại Nghị định 56/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ.

<sup>1</sup> Tỷ giá theo thông báo số 2061/TB-KBNN ngày 29/4/2021 của Kho Bạc nhà nước về tỷ giá hạch toán ngoại tệ tháng 5 năm 2021; 1 USD = 23.204 đồng (làm tròn 1USD ≈ 23.000 VNĐ)

14. Thiết bị công nghệ: Công nghệ 4.0, công nghệ trí tuệ nhân tạo, điện toán biên, viễn thám giám sát nông nghiệp,... cho một số danh mục mùa sấm/hạng mục đầu tư công trình.

15. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Không (người hưởng lợi đối ứng bằng giá trị đất, cây cối, hoa màu trong phạm vi thi công công trình, ngày công lao động tối thiểu 10%/giá trị đầu tư công trình).

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ban Chuẩn bị dự án do IFAD tài trợ (giai đoạn III) tỉnh Trà Vinh có trách nhiệm tham mưu công tác tổ chức quản lý, thực hiện dự án sau khi dự án được phê duyệt; hoàn thiện, lưu trữ dữ liệu, tài liệu có liên quan đến dự án, chuyển giao Ban Quản lý dự án khi được thành lập.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Trà Vinh; Ban Chuẩn bị dự án do IFAD tài trợ (giai đoạn III) tỉnh Trà Vinh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- VPCP;
- Bộ KH&ĐT;
- Bộ Tài chính;
- VP IFAD Việt Nam;
- TT. TU (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BLĐVP. UBND tỉnh;
- Các Phòng: KT, THNV, NN;
- Lưu: VT, Phòng CNXD. 11

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trung Hoàng**